

NHỮNG MẤU CHUYỆN...

(Tiếp theo trang 8)

HUYỀN THOẠI II

Trong thời kỳ chiến tranh chống Mỹ cứu nước; Liên Xô chỉ chỉ viện cho ta loại tên lửa SAM3 không hạ được B52 vì bay quá tầm của SAM3. Bộ Chính Trị đã ra lệnh cho Ủy Ban Khoa Học Kỹ Thuật Nhà Nước phải nghiên cứu cải tiến tên lửa SAM3 để hạ được B52. Sau khi UBKHKT báo cáo hạ được B52 thì Bộ Chính Trị mới vững tâm tiếp tục cuộc chiến cho đến thắng lợi vẻ vang ngày nay. Các đồng chí chuyên gia Liên Xô rất khâm phục đã nhiều lần năn nỉ các đồng chí trong UBKHKTNN cho biết cách làm, nhưng các đồng chí đã được lệnh phải khéo chối từ vì, tuy đồng minh, nhưng có nhiều cái cũng không thể nhất nhất cho họ biết được!?!?"

Chuyện khó tin nhưng có thật.

Nhân đọc một quyển sách nói về tuyên truyền xảo trá của cộng sản thường hay dùng "sự thật nửa vời" (demi-vérité) để phỉnh người ta: Những điều ta có thể kiểm chứng dễ dàng thì nói thật và sau đó thì bịa thêm. Nhưng trong hai huyền thoại trên thì đâu là sự thật và đâu là bịa? Các AH để thì giờ giải bài "đố vui để học" này cũng là một giải trí lành mạnh.

PHAN ĐÌNH TĂNG



Tình Xưa

Ta thổi mây trời cao làm tóc rối,
Vương qua hờn, tình cũ đắm say hương
Ánh mắt chơi ngời, ngân sao đêm tối.
Dáng tiên nga, em nhịp bước nghề thường.

Em đến, em đi, thiên thần dẫn lối
Ta mịt mù trong mê trận cuồng thương
Khi bờ ngõ, tim hằn đau nhức nhối
Về nguyên sơ, ta đã lạc quên đường.

Năm tháng chảy, tình xưa còn nguyên khối,
Tuổi chất chồng, tim vẫn nhuốm thê lương.
Ta đã năm châu, chân mòn dặm nổi
Vẫn nhiều đêm thương nhớ lạnh chăn giường.

Miền thái cực, quê nhà mưa nắng gọi
Tóc mây ngàn, còn thả gió trăng hương
Môi nụ thắm, lời ca thiêng đồng nội
Ru tim người, nuôi giấc mộng uyên ương...

Tình dang dở, còn lần duyên tiếp nối?
Đá lăn mòn, cao thấp nước triều dương...
Khi chuông đổ, tiễn đưa người hấp hối
Tìm ai con đau nhói một niềm thương!

S.D.N.
(Tặng AH N.V.V.)

MỘT CHUYẾN ĐI...

(Tiếp theo trang 60)

Tôi liền đến cơ quan công an trình bày sự việc và nộp hồ chiếu (còn giữ lại của tôi) xin cấp chiếu khán.

Phòng xuất ngoại đường Nguyễn Trãi lại gọi tôi đến, đặt hai câu hỏi:

— Tại sao hồi năm 1983 lúc trở về VN, không có đứa cháu đi kèm?

— Tại sao khi ~~vớt~~ tới sân bay Tân Sơn Nhất, không nộp trả hồ chiếu cho cơ quan công an?

Về điểm thứ hai tôi trả lời ngay: anh công an đóng dấu “tới” trên hồ chiếu rồi đưa lại cho tôi, tôi đâu có biết là phải trả lại đâu! Kể đó tôi đưa ra giấy của Sở Ngoại Vụ cho phép tôi giữ lại cái hồ chiếu.

Về chuyện đứa cháu, tôi lại đưa ra tờ y chứng có chữ ký của 3 ông bác sỹ của một bệnh viện nhà nước ở Paris, và thêm rằng gia đình của cháu gồm cha mẹ cùng hai em nhỏ đã đi Pháp hồi tháng mười 83, đi chính thức.

Giữa tháng bảy 1985, tôi được chiếu khán trên hồ chiếu.

Và vợ chồng tôi đặt chân xuống phi trường Roissy Charles de Gaule sáng ngày 13-5-1988

Ngày hôm sau, bên Việt Nam đổi tiền lần thứ ba.

PHẠM MINH CẢNH

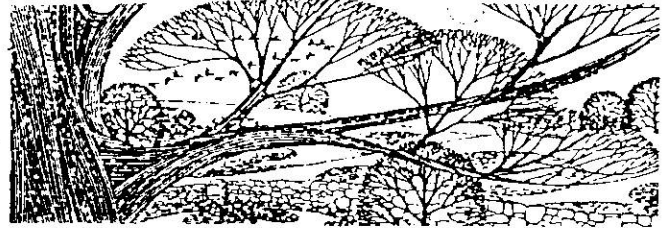
13-5-89



LTAHCC 66

XIN ĐƯỢC CHẾT...

(Tiếp theo trang 20)



— Số người muốn chết là thiếu số, cần gì phải quan tâm

— Một số khác nữa thì bảo rằng, nếu vì sợ tốn nhiều tiền của để nuôi sống những con bệnh này, thì thật là vô nhân đạo, cứ để họ sống, đâu có sao?

Theo tôi thì đã đến lúc chúng ta cần phải có thái độ của một người dân có học, của một nước văn minh, phải xử sự làm sao cho những người già được sống trong vinh dự, được chết trong vinh dự, cho xã hội người trẻ đang đóng góp thuế má, chấp nhận và thương yêu người già, cho phần ngân quỹ dành cho người già không còn là gánh nặng mà giới trẻ không gánh nổi, cho lương tâm của người sống vui vẻ, và cho linh hồn người quá vãng sẽ siêu thăng không giận hờn, chấp trách.

Tôi nghĩ rằng đã đến lúc tờ “di chúc” phải được cả thế giới chấp nhận, bằng một tờ “standard” mà ai cũng sẽ phải hiểu như nhau cả.

Nhà báo Joseph Carey viết rằng: “a carefully crafted document is no guarantee that you will end your life in peace, but it should help fend off tubes and lawyers” (US News số 07-24-89)

Tôi xin kết thúc bài này bằng một câu chuyện sau đây:

Tôi có quen một bà cụ, năm nay đã 90. Cụ còn chống gậy đi tới đi lui chung quanh nhà. Nhưng mỗi ngày, con cháu đã đi làm từ sáng sớm đến chiều tối mới về, Cụ lẩn thẩn ở nhà một mình. Mỗi lần tôi tới thăm, Cụ thở thê: “Này ông H. ơi, tôi nhớ hồi xưa, ba má tôi già, mà sống thoải mái, sung sướng quá, nay sao tôi thấy tôi sợ quá, tôi sợ sống quá, chỉ muốn gặp tất cả bầy con cháu, rồi là đi luôn cho nó khỏe cái xác.

Quý AH nghĩ sao? Muốn chết chưa chắc đã được chết đâu?

NAM CÁT

Cali tháng 8-1989

Vì vậy, mặc dù kỹ thuật bị phụ thuộc vào điều kiện chính trị, kỹ thuật cũng góp phần quyết định về điều kiện chính trị. Bất cứ một thành phần nào được dân chúng tín nhiệm trong vai trò lãnh đạo Việt Nam sau này cũng đều phải tìm đến kỹ thuật để giải quyết các vấn đề dân sinh. Nhưng nếu đến lúc đó những người làm kỹ thuật mới khởi sự tìm hiểu vấn đề, nghiên cứu giải pháp hay thu thập điều kiện nhân sự và tài nguyên giải quyết vấn đề cùng với những người lãnh đạo chính trị, liệu lại có quá trễ không? Trong khi thế giới đang tiến rất nhanh như chúng ta có cơ hội thấy rõ ở ngoài này, những dồ dẫm và chuẩn bị vào buổi giao thời khi đó có là những mất mát và thiệt thòi cho dân tộc không?

Như vậy, mặc dù không muốn làm chính trị, những kỹ thuật gia chúng ta cũng không nên quay lưng với hiện tình đất nước và giữ thái độ tách biệt, chờ đợi, hoặc bình thản quan sát tình hình ở Việt Nam như ta theo dõi tình hình của Lebanon, của Ba Lan, hay Angola vậy.

2. Kỹ thuật ở hải ngoại làm được gì?

Trên phương vị của một nước, Việt Nam đang là một nước nghèo, lạc hậu, thua kém hầu hết các quốc gia khác trên địa cầu về mặt kinh tế, kỹ thuật. Ở trong nước, Việt Nam không chỉ thiếu chuyên viên, kỹ thuật gia, cán sự chuyên môn, mà cả đến thợ giỏi cũng thiếu. Nhưng, trên phương vị của một dân tộc, Việt Nam không thua kém như vậy, vì ở nơi nào trên thế giới có người Việt Nam hiện diện thì cũng có người Việt Nam thành công trong đại học, trên thương trường, trong những lãnh vực kỹ thuật chuyên môn tân tiến nhất. Sau giai đoạn chuyển tiếp và tái ổn định đời sống, hầu hết mọi người tỵ nạn đều đã thành công trong cuộc sống mới, và nhờ giáo dục gia đình, các thế hệ kế tiếp, các thanh thiếu niên của thời kỳ 1975 đã trở thành những chuyên viên, sinh viên có đầy triển vọng trước mặt.

Khi nói đến việc tái thiết Việt Nam, chúng ta không thể không nghĩ đến khối nhân lực đa năng và giỏi kỹ thuật ở tại hải ngoại. Việc tái thiết là nhiệm vụ chung, những ai còn quan tâm đến nước Việt tất đều thấy là nếu có điều kiện trở về góp phần xây dựng, dù chỉ trong ngắn hạn, với tinh thần vô vụ lợi, chắc chắn là nguồn kỹ thuật Việt Nam ở hải ngoại sẽ là một yếu tố đáng kể có thể thúc đẩy sự phát triển đưa Việt Nam ra khỏi tình trạng nghèo đói và kém mớ mang hiện nay. Dĩ nhiên là nếu ta không làm, người trong nước vẫn phải lo lắng, với khả năng và trình độ của mình, và việc đó không có lợi bằng sự hợp tác của kỹ thuật ở bên ngoài.

Ở bên ngoài, chúng ta đã có dịp học hỏi và đối chiếu kinh nghiệm của nhiều quốc gia, nhiều xã hội với những đặc tính văn hóa khác nhau. Chưa bao giờ, trong lịch sử Việt Nam, lại có một trường hợp đặc biệt như vậy, và nếu biết khai thác lợi thế nói trên, chúng ta sẽ góp phần không nhỏ cho việc chọn lựa những giải pháp thích hợp nhất cho nước ta.

Về tinh thần đóng góp của các kỹ thuật gia tại hải ngoại, chúng ta không nên đơn giản và máy móc nghĩ là tất cả mọi người đều ồ ạt trở về khi tình hình chính trị đã thay đổi. Không một ai có thể cưỡng ép hay tổ chức ra một chương trình hồi hương quy mô như vậy. Đời sống gia đình, hoàn cảnh sinh sống của cha mẹ hay học vấn của con cái, khiến nhiều người dù có muốn cũng không thể buông hết để trở về xây dựng lại một cuộc sống mới trên quê hương cũ. Nhưng, chúng ta có thể rất thực tế nghĩ đến việc tổ chức những chương trình hồi hương ngắn hạn cho những ai muốn góp phần tái thiết lại đất nước. Một vài ngàn người trở về trong số gần hai triệu người tỵ nạn là một con số không quá lạc quan

mơ hồ. Những người có điều kiện kinh tế coi là thấp nhất trong số này cũng còn dư giả và đầy đủ hơn người trong nước gấp bội. Tinh thần trở về không để kiếm ăn, trục lợi, vì thực ra mỗi "lợi" nếu có cũng chẳng thể nào bằng những gì chúng ta đang có ở bên ngoài. Tinh thần trở về là để tiếp tay cùng người trong nước ổn định lại đời sống sau nửa thế kỷ chinh chiến liên miên và đặt nền móng xây dựng lại một xã hội tiến bộ hơn. Nếu hoàn cảnh cho phép, một số người trở về có thể sẽ ở lại luôn, hoặc thu xếp để trở về luôn. Những người khác có thể sẽ hoàn tất một công tác tự nguyện trong ngắn hạn và rời Việt Nam sống với gia đình ở bên ngoài, nhưng vẫn luôn luôn thấy mình gắn bó với quê hương xứ sở, với thân nhân họ hàng.

Hãy cứ nghĩ đến những vấn đề thiết thực như cứu đói, phân phối lương thực thuốc men, khôi phục hệ thống giao thông, vận tải, liên lạc, cung cấp điện nước tối thiểu cho nhu cầu dân sinh cấp thời, hay chăm sóc con trẻ trong những ngày chuyển tiếp từ loạn sang trị... chúng ta cũng thấy biết bao ~~khó~~ khó khăn phải giải quyết. Trong tình trạng băng rã hiện tại, chúng ta thiếu cả người lẫn vật. Phẩm vật còn có thể vận động thế giới trợ giúp trong những tháng đầu (và đây là việc cộng đồng tự nạn có thể góp phần giải quyết được), chứ còn nhân lực giải quyết những bài toán tái thiết này, không phải là người Việt thì ai sẽ giải quyết cho chúng ta?

Trong những ngày tháng đầu tiên, việc thiết lập một nền móng khoa học và lành mạnh cho vấn đề quản trị sinh hoạt xã hội là một việc thiết yếu, có ảnh hưởng lâu dài. Nếu có những người có kiến thức tiến bộ (so sánh với hiện tình trong nước) và tinh thần bất vụ lợi trở về giúp đỡ trong ngắn hạn và chẳng có dính chung hay danh lợi gì để tranh giành với ai, chúng ta sẽ có cơ hội tốt để xây dựng nền móng khoa học và lành mạnh đó cho tương lai trường kỳ. Nếu không, chúng ta nên lo ngại là tình trạng thiếu cán bộ, yếu kém kỹ thuật và suy bại tinh thần kế thừa của mấy chục năm Việt Cộng cai trị sẽ làm cho việc xây dựng nền móng tái kiến thiết trở nên khó khăn hơn.

Trong phạm vi của một bài viết hơn hai trang, chúng tôi chỉ muốn nêu lên vài ý kiến gợi ý thảo luận. Để thay cho phần kết luận, chúng tôi muốn nói đến những công việc trường kỳ hơn:

Song song cùng việc trở về giải quyết những vấn đề cấp bách trong ngắn hạn, chúng ta nên khởi sự nghiên cứu những chương trình tái thiết Việt Nam cho dài hạn. Đây là cơ hội cho chúng ta tổng hợp những kiến thức và kinh nghiệm thu thập từ xưa đến nay, từ trong nước ra bên ngoài, để giải quyết những vấn đề chung của đất nước. Ở bên ngoài, thấy các nước lần lượt phát triển, không ai không thấy đau lòng và hậm hực cho nước mình: *Nếu nước ta được thanh bình và tự do, dân mình cũng sẽ làm như thế này, sẽ xúc tiến dự án kia, sẽ yêu cầu chính phủ thực hiện chương trình nọ... làm gì mà Việt Nam không mau chóng theo kịp thế giới?"* Đây là cơ hội chúng ta bắt tay vào việc tiến hành những điều từng thầm ước trong lòng, từng bàn cãi thảo luận với bạn bè và cũng là việc mà dân mình trông đợi mong muốn từ biết bao năm nay...

Nếu đã có quyết tâm như vậy, hy vọng ta sẽ dễ dàng bước qua giai đoạn kêu gọi các kỹ thuật gia ở trong và ngoài gia đình công chánh thảo luận việc thành lập một "Viện Nghiên Cứu Kỹ Thuật Việt Nam" và tổ chức việc thu thập các dữ kiện, huy động sự hợp tác của các đồng nghiệp ở khắp nơi bố trí nghiên cứu các chương trình và dự án kinh tế đại tượng (macro-economics programs và projects)...

N.X.H. Miền Nam California

Thư Chúc Tết

Trong khi đó thì Hanoi vẫn ngóng chờ một "phép lạ", từ Hoa Kỳ tới. Phép lạ đó là sự thừa nhận cộng sản Hanoi, rồi cho giao thương, rồi cho viện trợ, rồi kêu gọi đầu tư. Nhiều nhà phân tích chính trị đã nói rằng, chưa có nước nào trên thế giới, sau khi tự ý xóa bỏ những hiệp ước quốc tế tự mình đã ký kết, rồi đòi thế giới giao hảo lại với mình với những hiệp ước quốc tế mới khác. Trường hợp Hanoi là vậy đó. Muốn quốc tế trở lại giao ước với mình, nước đó phải có một chính phủ mới, một chính thể khác, với hoàn toàn nhân sự khác cả thì mới được. Hoa Kỳ đang chờ sự thay đổi đó. Và sự thay đổi này phải tới bằng cách nào đây?

Những biến chuyển chính trị ở Đông Âu, khiến thế giới phải nghĩ rằng rồi Bắc Hàn và VN cũng sẽ phải thay đổi. Sự thay đổi đó sẽ theo kiểu Đông Đức (ôn hòa hợp lý), hay theo kiểu Lỗ mani (xích động và đẫm máu), còn tùy thuộc ở sự cương ngạnh của hai nhóm cầm quyền ở hai nơi này.

Vào giữa năm 1989, đã có thấy sự vận động của Pháp với Tây phương và Hoa Kỳ giúp đỡ cho VN nếu VN chịu thay đổi. Chuyến viếng thăm của Thủ tướng Pháp Rocard đã được hoãn lại (dự trù vào tháng 11 năm 89), vì tình hình chính trị tại VN và tại Cam Bốt chưa thấy gì thay đổi theo chiều hướng nói trên, và cũng vì tình hình chính trị tại Đông Âu thay đổi quá nhanh chóng.

Kinh nghiệm và lịch sử đã cho thấy rằng, Đài Loan hùng mạnh về kinh tế là nhờ người Trung Hoa hải ngoại đầu tư và giúp đỡ; Trung cộng đã tiến được một bước dài trong thập niên 1978-88 cũng nhờ người Trung Hoa hải ngoại đem tiền của và kinh nghiệm về giúp đỡ. Nếu những nhà đầu tư ngoại quốc thất vọng khi thăm viếng VN về thì giải pháp cuối cùng của VN vẫn là phải nhờ đến người Việt hải ngoại về giúp đỡ mới được.

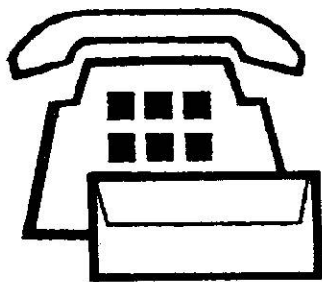
Trong khi cả dân tộc sôi sục ước mơ đến một ngày tự do sắp đến, một ngày mà cả dân tộc nôn nóng đón chờ, ngày Tết đến này sẽ là Tết cuối cùng trong tù hãm của bọn cộng sản Hanoi, còn đang trùm lên đầu lên cổ dân tộc chúng ta, chúng con kính xin Thượng Đế hãy giúp cho dân Việt chúng con thêm chút can đảm, chút hy sinh, để cùng nhau xua đuổi bọn quỷ đỏ này đi, xây dựng lại xứ sở, đem lại no ấm cho toàn dân.

Ái hữu đang sống ở hải ngoại sẽ phải đóng góp rất nhiều trong những năm tới đây, và đó là cái nghĩa vụ mà chúng ta đều mong có ngày, có dịp để đền đáp. Người Việt hải ngoại là một kho tàng quý giá nhất cho mọi chương trình phục hưng lại xứ sở, và không có một phương trình nào có thể thành công, nếu bỏ qua yếu tố này.

Nhân ngày đầu năm chúc Tết, Lá Thư xin gửi đến tất cả Ái Hữu và bầu quyển lời chúc khang an thịnh vượng cho năm Canh Ngọ, và lời chúc hướng về Việt Nam, sẽ thanh bình tự do và an lạc.

Thay mặt LTCC

Nguyễn Phúc Bửu Hạp



**BẢN KÊ ĐỊA CHỈ ÁI HỮU
TU CHÍNH VÀ BỐ TÚC**

**VÕ VĂN HIẾU
& THÙY HUONG**

2853 Revelstoke
Vancouver, Brist. Columbia
Canada V6T, 1N8
Tel: 604-228-0350

NGUYỄN TRUNG KHANH

668 Richmond Ave. # 3
San Jose, CA 95128
Tel: 408-286-6245

LÊ TẤN QUYỀN

4243 Solar Cir.
Union City, CA 94587
Tel: 415-471-1846

NGUYỄN, QUANG L.

5806 Spring Dove
San Antonio
TX 78247

BỬU CƠ

2282 Dufferin St.
Toronto, Ontario
M6E 3S2 Canada
Tel: 416-785-7436

TRƯƠNG THẾ HIỀN

1337 A Cotton Drive
Vancouver Brist. Columbia
Canada V5L 3T8
Tel: 604-254-6107

TRƯƠNG ĐỨC NGUYỄN

3720 Walnut Dr.
Bedford, TX 76021

LÊ VĂN CHƠN

423-40 Frobisher Blvd. S.E.
Calgary, Alta, Canada
T2H 1G5
Tel: 403-253-1594

NGÔ ĐỨC TIỀM

1451 Kingwale Circle
Heindon, VA 22070
Tel: 703-709-9237

TRẦN NGỌC THẠCH

17 Douglas Rd. # 107
Whitins Ville, MA 01588
Tel: 508-234-4862

NGUYỄN SĨ TUẤT

59 Elliot St.
Newton, MA 02161
Tel: 617-964-6852

HUỖNH VĂN ẮN

2924 Manhattan Blvd.
159
Harvey, LA 70058
Tel: 504-362-7970

NGUYỄN VĂN HINH

3643 Dale Street
Lakeland, FL 33813
Tel: 813-646-6616

LÂM VĂN NĂM

2160 Concorde Ave.
Cornwall, Ontario
K6H 7E2, Canada
Tel: 613-938-1416

NGUYỄN CỬU TOẠI

6339 Grand Vale
Houston, TX 77072
Tel: 713-933-4985

LÂM ĐỐC THUỘNG

1075 Boulevard Ave. S.E.
Atlanta, GA 30312
Tel: 404-627-7881

NGUYỄN VINH QUANG

E. 12804 Skyview
Spokane, WA 92126
Tel: 509-926-6129

HUỖNH THỊ KIỀU NGA

2563 Date St. # 111
Honolulu HI 96826
Tel: 808-946-6746

NGUYỄN VĂN BÁNH

6602 Bellaire Dr.
New Orleans, LA 70124
Tel: 504-482-3496

TRẦN TIỀN CHUÂN

1962 Hoohai St.
Pearl City, HI 96782

HUỖNH VĂN NHU

2600 Greenwood Ter # G 209
Bocaraton, FL 33431
Tel: 407-368-6205